

APPLICATION OF MICROSOFT TEAMS TO DEVELOP SELF-STUDY FOR FIRST YEAR STUDENTS IN LEARNING ENGLISH

Pham Duc Thuan

Hoa Lu University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	22/5/2025	In the context of modern higher education, developing self-study ability is a key factor, especially in foreign language learning. Microsoft Teams, with its learning management, document sharing and online interaction features, is considered an effective support tool in enhancing students' self-study ability. This study investigated students' evaluation of the application of Microsoft Teams to develop self-study ability through a survey of 40 first-year students and interviews with 18 students at a university. The results showed that students highly appreciated Microsoft Teams in supporting self-study with an average score of 4.29/5. Notable factors recognized to be contributed to the enhancement of self-study included the ability to track learning progress, manage time and understand learning tasks. Microsoft Teams is confirmed to be a useful platform to enhance self-study, creating a flexible and friendly learning environment. However, there are still limitations such as difficulty maintaining concentration while studying. The study recommends expanding the scale and integrating more support tools for more comprehensive assessment in the future.
Revised:	19/8/2025	
Published:	24/8/2025	

KEYWORDS

Microsoft Teams
Self-study
Development of self-study
First year students
Learning English

ỨNG DỤNG MICROSOFT TEAMS PHÁT TRIỂN TÍNH TỰ HỌC CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRONG HỌC TIẾNG ANH

Phạm Đức Thuận

Trường Đại học Hoa Lu

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	22/5/2025	Trong bối cảnh giáo dục đại học hiện đại, phát triển năng lực tự học là yếu tố then chốt, đặc biệt trong học ngoại ngữ. Microsoft Teams, với các tính năng quản lý học tập, chia sẻ tài liệu và tương tác trực tuyến, được xem là công cụ hỗ trợ hiệu quả trong việc nâng cao tính tự học của sinh viên. Nghiên cứu này tìm hiểu đánh giá của sinh viên đối với việc ứng dụng Microsoft Teams để phát triển tính tự học thông qua khảo sát 40 sinh viên năm thứ nhất và phỏng vấn 18 sinh viên tại một trường đại học. Kết quả cho thấy sinh viên đánh giá cao Microsoft Teams trong việc hỗ trợ tự học với điểm trung bình 4,29/5. Các yếu tố nổi bật được ghi nhận góp phần gia tăng tính tự học gồm khả năng theo dõi tiến trình học, quản lý thời gian và hiểu rõ nhiệm vụ học tập. Microsoft Teams được khẳng định là nền tảng hữu ích giúp tăng cường tính tự học, tạo môi trường học linh hoạt, thân thiện. Tuy nhiên, việc sử dụng nền tảng này vẫn tồn tại hạn chế như sinh viên khó duy trì sự tập trung khi học. Nghiên cứu đề xuất mở rộng quy mô và tích hợp thêm công cụ hỗ trợ để đánh giá toàn diện hơn trong tương lai.
Ngày hoàn thiện:	19/8/2025	
Ngày đăng:	24/8/2025	

TỪ KHÓA

Microsoft Teams
Tính tự học
Phát triển tính tự học
Sinh viên năm thứ nhất
Học tiếng Anh

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12863>

Email: pdthuan@hluv.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

239

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong môi trường đại học, tự học là năng lực sinh viên cần có để thành công trong việc tích lũy kiến thức và phát triển bản thân [1]. Tự học trở nên đặc biệt cần thiết trong việc học tiếng Anh khi kỹ năng ngôn ngữ phụ thuộc vào sự rèn luyện thường xuyên và liên tục [2]. Tự học được mô tả là sự chủ động trong đó người học tự đặt mục tiêu, tự điều chỉnh phương pháp và đánh giá hiệu quả học tập một cách liên tục [3]. Trương tự, Z. An và cộng sự [2] tiếp cận tự học từ góc độ của lý thuyết tự điều chỉnh học tập SRL (self-regulated learning), trong đó người học được xem là chủ thể có khả năng đặt mục tiêu, theo dõi tiến trình học, điều chỉnh chiến lược học tập và tự duy phân biện về quá trình học. Nghiên cứu chỉ ra rằng sự kết hợp giữa công nghệ và khả năng tự điều chỉnh góp phần tăng cường hiệu quả học tiếng Anh, đồng thời củng cố cảm giác tự tin và sự hài lòng trong học tập. Trong khi đó, R. Honarзад và cộng sự [4] khẳng định rằng người học có mức độ tự học cao thường có động lực nội tại và cảm giác hiệu quả mạnh mẽ hơn, từ đó họ chủ động sử dụng công nghệ ngoài lớp học để cải thiện kỹ năng ngôn ngữ.

Trong bối cảnh giáo dục đại học tại Việt Nam, các học giả Việt Nam cũng có nhiều cách định nghĩa và tiếp cận tự học. Tác giả Nguyễn Vũ Thanh Tuyền [1] nhìn nhận tự học là yếu tố gắn liền với tiến trình sinh viên phải biết tự mình đặt ra mục tiêu, phương pháp học tập phù hợp, và đánh giá hiệu quả thông qua công cụ công nghệ thông tin. Tác giả Phan Bích Ngọc [5] thì nhấn mạnh vai trò của việc xây dựng một môi trường học tập cho sinh viên phát huy năng lực tự học như một phần cốt lõi trong chương trình đào tạo. Nghiên cứu của Trịnh Thị Ngọc An [6] nhấn mạnh rằng tính tự học là năng lực quan trọng để thích ứng với môi trường học tập trực tuyến, nhất là sau đại dịch COVID-19. Điều này đặc biệt phù hợp khi Microsoft Teams được triển khai làm nền tảng công nghệ phục vụ học tập, nơi sinh viên có thể tiếp cận bài giảng mọi lúc, mọi nơi.

Theo Benson [7], tự học là khả năng kiểm soát việc học. Kiểm soát ở đây được hiểu trên ba bình diện chính: (1) kiểm soát việc quản lý học tập (chẳng hạn như chiến lược học tập, thời gian học, không gian học), (2) kiểm soát quá trình nhận thức (bao gồm sự tập trung, đánh giá được quá trình học, hiểu và làm chủ các tác vụ học tập), và (3) kiểm soát nội dung học tập (biết các chủ đề và nội dung của tài liệu học tập). Khác với nhiều định nghĩa nhấn mạnh vào sự chủ động hoặc tự điều chỉnh đơn thuần, cách tiếp cận của Benson [7] mang tính hệ thống và phản ánh sâu sắc tính phân biện và năng lực đưa ra các quyết định trong học tập – những yếu tố cốt lõi trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay [8]. Phương cách tiếp cận tính tự học của Benson [7] được sử dụng làm khung lý thuyết cho nghiên cứu vì tính phù hợp với môi trường học tập có áp dụng công nghệ số.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin để tăng cường tính tự học cho sinh viên trong việc học tập tiếng Anh đã trở nên phổ biến ở bậc đại học. Các nghiên cứu cho thấy sinh viên chủ động hơn trong học tập và cải thiện kết quả một cách đáng kể [9], [10]. Với sự phát triển liên tục các công nghệ mới, sinh viên có nhiều lựa chọn từ các ứng dụng hỗ trợ học tập trên điện thoại di động đến các chương trình phần mềm và nền tảng dựa trên web giúp sinh viên tối ưu hóa việc học [11], [12]. Một số nghiên cứu cũng chỉ ra rằng áp dụng công nghệ thông tin không chỉ cải thiện kỹ năng tự học mà còn tạo ra môi trường học tập tích cực và khuyến khích sinh viên tiếp cận học tập theo cách riêng của mình [13], [14]. Tuy nhiên, một số nhược điểm cũng được chỉ ra hiệu quả áp dụng không cao nếu không có sự hỗ trợ phù hợp từ giảng viên và nhà trường [4], [15].

Microsoft Teams là một nền tảng công nghệ hỗ trợ các nhà giáo dục và người học tương tác thông qua nhiều tính năng như giao bài, chấm bài, theo dõi kết quả, họp và học trực tuyến, chia sẻ tài liệu và thảo luận nhóm. Đại dịch COVID-19 bùng phát năm 2020 đã thúc đẩy việc ứng dụng Microsoft Teams một cách rộng rãi trong giáo dục, giúp hàng triệu giảng viên và sinh viên duy trì hoạt động dạy và học từ xa hiệu quả [16]. Ngoài ra, Microsoft Teams còn tích hợp với nhiều ứng dụng khác trong hệ sinh thái Microsoft như OneNote, SharePoint, Forms, Reading Progress, Speaking Progress và Outlook, cho phép người dùng làm việc liền mạch và đồng bộ giữa các nền tảng [17]. Al-Shboul [18] đã chứng minh rằng việc sử dụng Microsoft Teams trong quá trình học tập nâng cao kỹ năng học tập cho sinh viên và hỗ trợ họ cải thiện năng lực tự học. Sử dụng

Microsoft Teams sinh viên có thể truy cập vào tài liệu học tập mọi lúc, mọi nơi. Điều này giúp sinh viên linh hoạt hơn trong việc học tập cá nhân và tương tác với giảng viên cũng như bạn học. Ngoài ra, Jackson và Shyamsundar [17] cũng đã chỉ ra rằng việc tích hợp Microsoft Teams vào lớp học ngôn ngữ thông qua mô hình tích hợp công nghệ bốn cấp độ SAMR (Substitution – Augmentation – Modification – Redefinition) đã mang lại hiệu quả đáng kể trong việc nâng cao tương tác và khả năng tự học. Thông qua các công cụ thảo luận và phản hồi, sinh viên có thể thực hiện các hoạt động học tập một cách chủ động, từ đó cải thiện khả năng làm việc nhóm và nắm bắt việc học.

Nhận thức được vai trò của tính tự học trong học tập tiếng Anh ở bậc đại học và dựa trên kết quả nghiên cứu khả quan trước đây về Microsoft Teams, nghiên cứu này sử dụng thiết kế nghiên cứu trường hợp điển hình với 40 sinh viên năm thứ nhất trong một lớp tiếng Anh với mục đích tìm hiểu quan điểm đánh giá của sinh viên đối với việc ứng dụng Microsoft Teams tăng cường tính tự học trong việc học tiếng Anh. Nghiên cứu này trả lời câu hỏi “Sinh viên đánh giá thế nào về việc ứng dụng Microsoft Teams để phát triển tính tự học trong việc học tiếng Anh?”

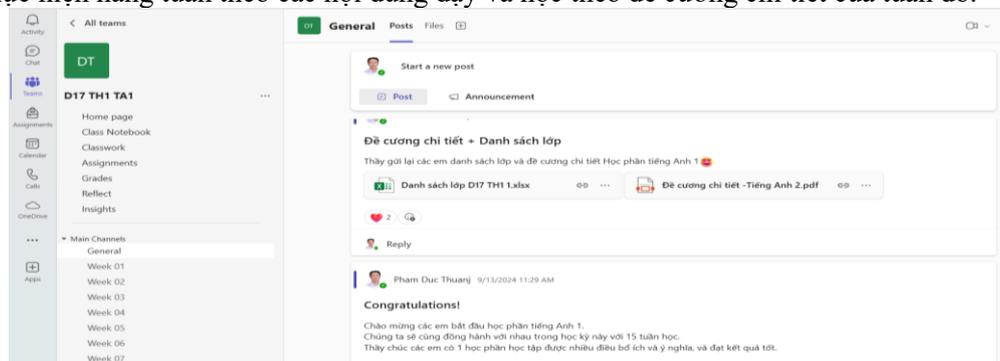
2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Bối cảnh

Nghiên cứu này được tiến hành trong học kỳ 1 năm học 2024-2025 tại Trường Đại học Hoa Lư. Tiếng Anh là môn học bắt buộc đối với sinh viên các khối ngành tại trường với ba học phần trong ba kỳ học đầu tiên, bao gồm tiếng Anh 1, tiếng Anh 2 và tiếng Anh 3. Học phần tiếng Anh 1 là học phần tiếng Anh đầu tiên được giảng dạy vào kỳ 1 năm thứ nhất. Sinh viên phải hoàn thành 2 tín chỉ với 1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành và 54 giờ tự học. Học phần cung cấp kiến thức về các khía cạnh từ vựng, ngữ âm và ngữ pháp, và các kỹ năng nghe – nói – đọc – viết. Giáo trình chính của học phần tiếng Anh 1 là bộ SmartChoice 2 (Student Book và Workbook), ấn bản thứ 3, do Oxford xuất bản năm 2019. Khách thể nghiên cứu tham gia nghiên cứu này là 40 sinh viên (35 nữ, 5 nam) năm thứ nhất, chuyên ngành giáo dục tiểu học của lớp số 1 học phần tiếng Anh 1, học kỳ I năm học 2024-2025. Ngay khi bắt đầu học phần, các sinh viên được thông báo trực tiếp trên lớp về chi tiết dự án nghiên cứu được thực hiện trong học phần. Sau khi được trao đổi và nắm bắt thông tin, tất cả các sinh viên đã đồng ý tự nguyện tham gia nghiên cứu này.

2.2. Ứng dụng Microsoft Teams vào quá trình học tập

Quá trình tạo lập lớp học trong Microsoft Teams được thực hiện 1 tuần trước khi học phần bắt đầu. Tất cả 40 tài khoản sinh viên cũng được cho vào lớp với 15 kênh học tập (channel) tương ứng với 15 tuần học trong học phần (Hình 1). Và ngay trong buổi học đầu tiên của học phần, trên lớp các em sinh viên được thông tin về việc thực hiện đề tài và được hướng dẫn các bước đăng nhập vào hệ thống thông qua việc trình chiếu trên máy chiếu của lớp học. Sinh viên thực hiện quá trình kích hoạt tài khoản trong Microsoft Teams và đăng nhập vào lớp học đã thiết lập được thực hiện trong khoảng 1 tuần và có mặt đầy đủ trong lớp học trên hệ thống. Quá trình giao bài tập được thực hiện hàng tuần theo các nội dung dạy và học theo đề cương chi tiết của tuần đó.



Hình 1. Lớp học thiết lập trên Microsoft Teams

2.3. Thu thập và xử lý dữ liệu

Để thu thập dữ liệu về quan điểm đánh giá từ phía sinh viên đối với việc ứng dụng Microsoft Teams để phát triển tính tự học, nghiên cứu này sử dụng hai công cụ chính là bảng khảo sát và hoạt động phỏng vấn. Bảng khảo sát gồm 8 câu hỏi dựa theo 8 thành tố trong định nghĩa về tính tự học của Benson [7]. Đó là (1) áp dụng nhiều chiến lược học tập; (2) quản lý thời gian học; (3) lựa chọn không gian học tập phù hợp (thuộc bình diện kiểm soát việc quản lý học tập); (4) khả năng tập trung; (5) đánh giá quá trình học; (6) nắm bắt được tiến trình học tập; (7) hiểu và làm chủ các tác vụ học tập, và (8) nắm bắt được chủ đề và nội dung của tài liệu học tập. Khảo sát được thực hiện từ tuần 13 đến tuần 14 của học phần. Bảng khảo sát được tạo trên Google Forms và đường dẫn của khảo sát được chuyển tới sinh viên thông qua nhóm Zalo của lớp. Phỏng vấn sinh viên được thực hiện trong ba tuần cuối của học phần (tuần 13, 14, và 15). Câu hỏi phỏng vấn là: “Em đánh giá như thế nào về việc ứng dụng Microsoft Teams để phát triển tính tự học trong việc học tiếng Anh?” Sinh viên được thông báo trước nội dung, tiến trình và cách thức phỏng vấn. Nội dung các cuộc phỏng vấn được thu âm vào điện thoại. Kết quả cho thấy, có 18 sinh viên tình nguyện tham gia trả lời phỏng vấn với độ dài các đoạn phỏng vấn từ khoảng 2 đến 3 phút.

Việc phân tích dữ liệu đối với các câu hỏi khảo sát trong bảng khảo sát được thực hiện theo phương pháp phân tích mô tả thống kê thông qua phần mềm thống kê SPSS phiên bản 20. Theo đó, dữ liệu 8 câu hỏi đánh giá về các khía cạnh tự học sẽ sử dụng giá trị trung bình ($M - \text{mean}$) và độ lệch chuẩn ($SD - \text{Standard deviation}$). Và phần trình bày kết quả khảo sát được thực hiện lần lượt theo 8 câu hỏi ở 8 khía cạnh của tính tự học. Kết quả mức độ tin cậy nội tại Cronbach's Alpha với bảng câu hỏi 8 câu đạt 0,840 được coi là mức rất tốt. Đối với dữ liệu định tính thu thập từ phỏng vấn 18 sinh viên, phương pháp phân tích theo chủ đề nội dung được áp dụng trong nghiên cứu này với các bước gồm làm quen với dữ liệu, tìm kiếm và xác định chủ đề, và viết hệ thống hóa nội dung.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Kết quả

3.1.1. Kết quả khảo sát

Bảng 1 thể hiện kết quả khảo sát ý kiến đánh giá của sinh viên đối với việc ứng dụng Microsoft Teams nhằm gia tăng tính tự học trong học tiếng Anh. Kết quả thể hiện xu hướng tích cực rõ rệt. Với điểm trung bình tổng hợp đạt 4,29/5 và độ lệch chuẩn trung bình là 0,876, sinh viên nhìn chung bày tỏ mức độ đồng thuận cao đối với Microsoft Teams trong việc thúc đẩy các kỹ năng và hành vi liên quan đến tự học. Cụ thể, sinh viên đánh giá cao nhất ở Câu 6 ($M = 4,48$; $SD = 0,784$), khẳng định rằng việc sử dụng Microsoft Teams giúp họ nắm bắt được tiến trình học. Bên cạnh đó, các khía cạnh khác cũng nhận được mức đánh giá cao như khả năng sử dụng thời gian học tập hiệu quả (Câu 2, $M = 4,35$) và nhận diện điểm mạnh – điểm yếu trong kiến thức (Câu 5, $M = 4,35$), cho thấy Microsoft Teams góp phần tăng cường khả năng tự nhận thức và đánh giá bản thân trong học tập.

Ngoài ra, sinh viên cũng nhận thấy việc học qua nền tảng này giúp họ tiếp cận, hiểu biết rõ hơn về các nội dung và chủ đề trong học phần (Câu 7 và Câu 8 lần lượt đạt 4,33 và 4,30 điểm), từ đó chủ động hơn trong việc tiếp nhận và mở rộng tri thức. Câu 4 ($M = 4,13$) có điểm trung bình xếp dưới cùng. Câu hỏi này liên quan đến việc tập trung và chú ý khi học bài làm bài qua Microsoft Teams. Một điểm đáng lưu ý là độ lệch chuẩn của một số câu hỏi dao động ở mức trung bình đến cao (đặc biệt Câu 1 có $SD = 1,018$), cho thấy sự khác biệt nhất định trong quan điểm và thực tế trải nghiệm cá nhân của sinh viên đối với khả năng áp dụng các chiến lược học tập khác nhau thông qua Microsoft Teams.

Về tổng thể, kết quả cho thấy sinh viên đánh giá Microsoft Teams là nền tảng công nghệ tiềm năng và hiệu quả trong việc hỗ trợ phát triển tính tự học của sinh viên trong học tiếng Anh. Nền tảng này không chỉ giúp sinh viên quản lý thời gian và tiến trình học tập mà còn nâng cao khả năng tự điều chỉnh nhịp độ học tập và đưa ra những thay đổi hợp lý và kịp thời.

Bảng 1. Kết quả khảo sát

Câu hỏi	Giá trị trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Câu 1: Việc ứng dụng Microsoft Teams giúp cho tôi áp dụng nhiều chiến lược học tập khác nhau.	4,20	1,018
Câu 2: Việc ứng dụng Microsoft Teams giúp tôi sử dụng thời gian học tập hiệu quả.	4,35	0,802
Câu 3: Khi học tập với ứng dụng Microsoft Teams, tôi luôn chú ý sắp xếp không gian phù hợp để học bài và làm bài.	4,23	0,920
Câu 4: Việc ứng dụng Microsoft Teams làm cho tôi chú tâm, tập trung khi học bài làm bài.	4,13	0,939
Câu 5: Việc ứng dụng Microsoft Teams làm cho tôi nhìn nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu về kiến thức của mình trong học tập.	4,35	0,834
Câu 6: Việc ứng dụng Microsoft Teams giúp tôi nắm bắt được tiến trình học tập.	4,48	0,784
Câu 7: Việc ứng dụng Microsoft Teams làm cho tôi hiểu biết rõ các tác vụ học tập trong học phần.	4,33	0,829
Câu 8: Việc ứng dụng Microsoft Teams giúp tôi nắm bắt được các nội dung học tập và các chủ đề học tập.	4,30	0,883
Trung bình	4,29	0,876

3.1.2. Kết quả phỏng vấn

Kết quả phỏng vấn 18 sinh viên về việc ứng dụng Microsoft Teams trong học phần tiếng Anh 1 cho thấy đa số sinh viên có nhận định tích cực về vai trò của công cụ này trong việc hỗ trợ phát triển tính tự học. Trước hết, khả năng sử dụng tiện lợi xóa bỏ giới hạn về không gian và thời gian của Microsoft Teams được nhấn mạnh. Sinh viên 1 nhận xét: “*Microsoft Teams cho phép linh hoạt hơn, có thể làm ở bất cứ đâu chỉ cần có mạng*”, còn sinh viên 11 cho rằng: “*Người học có thể làm bài tập ở mọi lúc, mọi nơi mà không bị giới hạn bởi sách vở*”. Ngoài ra, có sinh viên cho rằng việc sử dụng nền tảng này giúp họ nâng cao ý thức và khả năng tự sắp xếp việc học. Sinh viên 10 chia sẻ: “*Tôi cảm thấy có ý thức và tự giác hơn trong việc học tập và làm bài*”, trong khi sinh viên 6 cho biết: “*Học tập trên Microsoft Teams, tôi cảm thấy được kỷ luật hơn*”.

Ngoài tính linh hoạt và khả năng nâng cao nhận thức trong quá trình học, Microsoft Teams giúp hình thành không gian học tập mới mẻ nhờ giao diện thân thiện, trực quan. Sinh viên 5 khẳng định: “*Tôi ủng hộ việc sử dụng Microsoft Teams vì giao diện dễ sử dụng, giúp linh hoạt hơn trong việc học tập*”. Thêm vào đó, việc học tập trên nền tảng này cũng giúp sinh viên cảm thấy thoải mái và giảm áp lực so với hình thức học truyền thống. Sinh viên 4 cho biết: “*Tôi có thể làm bài tập nhanh chóng hơn, có ý thức làm bài tập tốt hơn so với khi được giao bài về nhà truyền thống theo sách bài tập*”, còn sinh viên 10 nhận xét: “*Tôi không cảm thấy áp lực và thoải mái hơn khi làm bài*”. Các phản hồi cũng chỉ ra rằng Microsoft Teams giúp cá nhân hóa tiến độ học tập, tạo điều kiện cho sinh viên quản lý học tập hiệu quả, như sinh viên 14 đã nhận định: “*Tôi thấy việc làm bài tập và kiểm soát bài làm của mình một cách hiệu quả*”.

Đáng chú ý, nhiều sinh viên đánh giá Microsoft Teams là công cụ hỗ trợ học tiếng Anh hiệu quả nhờ khả năng tích hợp đa dạng các dạng các hình thức học tập. Sinh viên 12 chia sẻ: “*Việc sử dụng Microsoft Teams cung cấp bài tập đa dạng và tạo cơ hội thực hành các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết*”, trong khi sinh viên 15 khẳng định: “*Tôi đánh giá việc ứng dụng Microsoft Teams là tiện lợi và hữu ích, đặc biệt là trong các mảng như từ vựng, ngữ pháp, và phát âm*”. Nhìn chung, Microsoft Teams được sinh viên nhìn nhận không chỉ là nền tảng quản lý học tập mà còn đóng vai trò tích cực trong việc nâng cao động lực, khả năng tự học và chất lượng học tập của sinh viên trong bối cảnh giảng dạy tiếng Anh hiện đại.

3.2. Bàn luận

Nghiên cứu này đã làm sáng tỏ vai trò của Microsoft Teams trong việc phát huy tính tự học cho sinh viên năm thứ nhất trong việc học tiếng Anh. Dựa trên cả dữ liệu định lượng và định tính, kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng sinh viên đánh giá Microsoft Teams rất tích cực trong việc hỗ trợ sinh viên tự học. Sự đánh giá này phản ánh ở điểm trung bình khảo sát cao ($M = 4,29/5$), trong đó các yếu tố như theo dõi tiến trình học tập ($M = 4,48$), quản lý thời gian học ($M = 4,35$), và hiểu rõ tác vụ học tập ($M = 4,33$) được sinh viên đặc biệt đề cao.

Những kết quả này có thể được lý giải bởi một số yếu tố. Trước hết, tính năng tích hợp toàn diện và thiết kế thân thiện của Microsoft Teams giúp sinh viên dễ dàng truy cập tài liệu học tập, thực hiện bài tập và cộng tác với giảng viên một cách linh hoạt và thuận tiện. Điều này đặc biệt có ý nghĩa với sinh viên năm thứ nhất, khi họ đang dần làm quen với bối cảnh học tập mới ở bậc đại học và cần những công cụ học tập hữu ích, hiện đại và dễ sử dụng. Việc có nhiều các lựa chọn về không gian và thời gian học tập sẽ tạo điều kiện cho sinh viên hình thành tính tự học trong môi trường giáo dục hiện đại [1], [16].

Bên cạnh đó, sự hướng dẫn chi tiết của giảng viên trên nền tảng Teams đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng sinh viên sử dụng công cụ này hiệu quả. Việc triển khai đồng bộ các hoạt động học tập và tương tác xuyên suốt 15 tuần học tạo ra một môi trường học tập ổn định, giúp sinh viên dễ dàng kiểm soát và nhận xét mức độ tiến bộ. Những yếu tố này góp phần tích cực vào việc phát triển ba khía cạnh cốt lõi của tự học theo khung lý thuyết của Benson [7] bao gồm khả năng kiểm soát học tập, kiểm soát nhận thức và kiểm soát nội dung học tập.

So với các nghiên cứu trước đây, kết quả nghiên cứu này hoàn toàn tương thích và có tính bổ sung đáng kể. Al-Shboul [18] cũng ghi nhận rằng việc sử dụng Microsoft Teams giúp gia tăng kỹ năng học tập và tăng tính chủ động ở sinh viên trong bối cảnh giáo dục đại học. Nghiên cứu của Jackson và Shyamsundar [17], khi vận dụng mô hình SAMR, đã nhấn mạnh rằng Microsoft Teams không chỉ thay thế các công cụ giảng dạy truyền thống mà còn tái định nghĩa cách thức sắp xếp không gian lớp học, khích lệ sinh viên tích cực tham gia và nâng cao khả năng học tập độc lập. Đồng thời, nghiên cứu của Al-Shboul [18] cũng cho thấy sinh viên có ý kiến tích cực với Microsoft Teams nhờ tính trực quan, thân thiện và hỗ trợ học mọi lúc mọi nơi.

Tuy nhiên, kết quả trên đây cũng chỉ ra một số tồn tại trong quá trình sử dụng Microsoft Teams. Mặc dù phần lớn sinh viên đánh giá cao nền tảng này, vẫn có sự phân tán nhất định về mức độ hiệu quả trong việc áp dụng các chiến lược học tập ($SD = 1,018$ ở Câu 1). Điều này có thể phản ánh sự chênh lệch trong năng lực sử dụng công nghệ, kỹ năng tự học với học trực tuyến giữa các cá nhân – một vấn đề đã được đề cập trong nghiên cứu của Honarзад và Rassaei [4]. Bên cạnh đó, một số sinh viên cũng chia sẻ về khó khăn trong việc duy trì sự tập trung khi học trên nền tảng trực tuyến, điều này có thể là hệ quả của sự thiếu kiểm soát về môi trường học tập tại nhà hoặc việc chưa quen với hình thức học độc lập không gặp giảng viên trực tiếp trên lớp.

4. Kết luận

Trên cơ sở kết quả bàn luận và phân tích trên đây, một số giải pháp thực tiễn được đề xuất để phát huy hiệu quả ứng dụng Microsoft Teams trong phát triển tính tự học. Trước hết, cần có các khóa đào tạo hoặc buổi hướng dẫn đầu khóa cho sinh viên về cách sử dụng hiệu quả các tính năng của Microsoft Teams phục vụ quá trình học tập. Tiếp theo, giảng viên cần đóng vai trò chủ động trong việc thiết kế các hoạt động học đa dạng, gắn với mục tiêu phát triển kỹ năng tự học. Bên cạnh đó, sự hỗ trợ từ nhà trường cũng quan trọng, nhất là trong việc tạo ra môi trường số đồng bộ, có chính sách khuyến khích sinh viên và giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập thông qua công nghệ.

Về hướng nghiên cứu trong tương lai, cần mở rộng quy mô nghiên cứu sang các đối tượng sinh viên ở các chuyên ngành khác nhau, cấp học khác nhau, và so sánh giữa nhiều cơ sở đào tạo để có cái nhìn bao quát hơn về mức độ hiệu quả và sự khác biệt trong cách sinh viên sử dụng

Microsoft Teams để tự học. Ngoài ra, việc tích hợp thêm các công cụ công nghệ khác như Microsoft Forms, OneNote, hay Reading Progress sẽ tạo ra hệ sinh thái học tập đa dạng, từ đó nghiên cứu có thể đánh giá tác động tổng thể của các yếu tố công nghệ đến năng lực tự học. Đồng thời, các mô hình lý thuyết như mô hình TAM (Technology Acceptance Model) hoặc SRL (Self-Regulated Learning) có thể được kết hợp nhằm mở rộng phạm vi lý luận và tăng cường khả năng giải thích cho hành vi tự học của sinh viên trong môi trường công nghệ số.

Tóm lại, nghiên cứu này không chỉ cung cấp bằng chứng thực nghiệm nhấn mạnh vai trò tích cực của Microsoft Teams trong việc phát triển tính tự học mà còn góp phần làm phong phú thêm nền tảng lý luận về việc tích hợp công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh tại bậc đại học. Tính mới của nghiên cứu thể hiện ở việc áp dụng khung lý thuyết toàn diện của Benson [7] trong bối cảnh một trường đại học địa phương tại Việt Nam, kết hợp đồng thời dữ liệu định lượng và định tính để đánh giá đa chiều quan điểm nhìn nhận và trải nghiệm của sinh viên. Kết quả nghiên cứu mang ý nghĩa tham khảo cho các nhà nghiên cứu và các giảng viên tiếng Anh khi áp dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy và tăng cường khả năng tự học cho sinh viên khi học tập môn tiếng Anh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. T. T. Nguyen, "Improving the effectiveness of self-studying English through the use of media and information technology in the era of industry 4.0," (in Vietnamese), *Journal of Inquiry into Languages and Cultures*, vol. 2, no. 1, pp. 1–12, 2018.
- [2] Z. An, C. Wang, S. Li, Z. Gan, and H. Li, "Technology-assisted self-regulated English language learning: Associations with English language self-efficacy, English enjoyment, and learning outcomes," *Frontiers in Psychology*, vol. 11, no. 2020, Jan. 2021, doi: 10.3389/fpsyg.2020.558466.
- [3] C. L. Luke, "Fostering learner autonomy in a technology-enhanced, inquiry-based foreign language classroom," *Foreign Language Annals*, vol. 39, no. 1, pp. 71–86, Mar. 2006, doi: 10.1111/j.1944-9720.2006.tb02250.x.
- [4] R. Honarзад and E. Rassaei, "The role of EFL learners' autonomy, motivation and self-efficacy in using technology-based out-of-class language learning activities," *JALT CALL Journal*, vol. 15, no. 3, pp. 23–42, 2019.
- [5] B. N. Phan, "Organizing self-study well for students to improve the training quality of universities in the current credit form," (in Vietnamese), *VNU Journal of Science*, vol. 25, no. 2009, pp. 160–164, 2009.
- [6] T. N. A. Trinh, "Improving students' self-study capacity in online teaching at the university of technology, Vietnam national university Ho Chi Minh city: A discussion," *International Journal of TESOL & Education*, vol. 3, no. 1, pp. 144–153, Feb. 2023, doi: 10.54855/ijte.23319.
- [7] P. Benson, *Teaching and researching: Autonomy in language learning*. Routledge, 2013.
- [8] P. Benson, "Learner autonomy," in *The Routledge Handbook of English Language Teaching*. London: Routledge, 2016, doi: 10.4324/9781315676203.
- [9] G. Gyamfi, P. Sukseemuang, K. Tantiwich, and P. Kaewkong, "Self-study with the educational technology tell me more: What EFL learners do," *Open Praxis*, vol. 11, no. 1, pp. 103–116, Mar. 2019, doi: 10.5944/openpraxis.11.1.881.
- [10] A. B. Rinekso and E. Kurniawan, "Fostering language learner autonomy through the involvement of ICT: Teachers' perception," *ELTR Journal*, vol. 4, no. 2, pp. 103–116, Jul. 2020, doi: 10.37147/eltr.v4i2.66.
- [11] T. L. Nguyen, "Promoting learner autonomy in learning English listening skills through mobile-assisted applications," *AsiaCALL Online Journal*, vol. 14, no. 2, pp. 118–139, Dec. 2023, doi: 10.54855/acoj.231428.
- [12] K. C. Pham, N. T. N. Nguyen, T. T. A. Nguyen, N. Y. Phan, and H. K. H. Nguyen, "Exploring English major students' self-directed technology use for language learning," *International Journal of Emerging Technologies in Learning*, vol. 18, no. 15, pp. 120–132, Aug. 2023, doi: 10.3991/ijet.v18i15.40711.
- [13] N. T. T. Hoang, "What do technology students say about self-studying English using technology?" (in Vietnamese), *VNU Journal of Foreign Studies*, vol. 33, no. 1, pp. 118–132, Jun. 2017, doi: 10.25073/2525-2445/vnufs.4133.

-
- [14] S. Warni, T. A. Aziz, and D. Febriawan, "The use of technology in English as a foreign language learning outside the classroom: An insight into learner autonomy," *LLT Journal: A Journal on Language and Language Teaching*, vol. 21, no. 2, pp. 148–156, Oct. 2018, doi: 10.24071/lt.v21i2.1259.
- [15] A. Mutlu and B. Eroz-Tuga, "The role of computer-assisted language learning (CALL) in promoting learner autonomy," *Eurasian Journal of Educational Research*, vol. 51, no. 2013, pp. 107–122, 2024, [Online]. Available: <https://open.metu.edu.tr/handle/11511/53987>. [Accessed Oct. 31, 2024].
- [16] M. James, "Perceptions on the use of Microsoft Teams as a platform for learning English in terms of interaction and learning environment: A quantitative study," *International Journal on Integrated Education*, vol. 5, no. 4, pp. 16–30, 2022, doi: 10.17605/ijie.v5i4.2917.
- [17] A. N. Jackson and S. Shyamsundar, "Integration of MS Teams as an LMS tool for language classroom: An analysis using SAMR model," *Journal of Humanities and Education Development*, vol. 4, no. 6, pp. 91–95, 2022, doi: 10.22161/jhed.4.6.9.
- [18] M. Al-Shboul, "The effect of using Microsoft Teams on the achievement and self-learning skills among undergraduate students in the school of educational sciences at the university of Jordan," *International Journal of Interactive Mobile Technologies (IJIM)*, vol. 18, no. 06, pp. 4–23, Mar. 2024, doi: 10.3991/ijim.v18i06.48271.